

Tam Hs huoc
10/15/89

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 030394

VEWL.#: _____

I-171#: YES NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

9928/29TH, HCM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN KIM CHI
Last Middle First

Current Address: 197 BEN CHUONG DUONG Q.I TP HO CHIMINH

Date of Birth: Nov 12 1939 Place of Birth: BINH HOA XA GIADINH

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN IN VIETNAM ARMY
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6-24-1975 To 1-14-1981
Years: 5 Months: 6 Days: 20

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN KIM CUONG
Name
HOUSTON TX
Address and Telephone Number phone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>THUYET DUC NGUYEN phone</u> <u>HOUSTON TX</u>	<u>BROTHER</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 030394

VEWL.#: _____

I-171#: YES NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

9728/29TH, HCM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN KIM CHI
Last Middle First

Current Address: 197 BEN CHUONG DUONG Q.I TP HO CHIMINH

Date of Birth: Nov 12 1939 Place of Birth: BINH HOA XA GIA DINH

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN IN VIETNAM ARMY
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6-24-1975 To 1-14-1981
Years: 5 Months: 6 Days: 20

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN KIM CUONG
Name
HOUSTON TX
Address and Telephone Number phone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>THUYET DUC NGUYEN</u> <u>phone</u> <u>HOUSTON TX</u>	<u>BROTHER</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LE THI LE LIEU	1-1-1949	WIFE
NGUYEN KIM NGOC THUY	11-27-1973	DAUGHTER
NGUYEN KIM THUY LINH	6-29-1975	H
NGUYEN KIM LIEU CHI	4-2-1982	H

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form 9/19/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN KIM CHI
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 11 12 1939
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 197 BÊN CHUÔNG DƯỜNG QUÂN I
(Dia chi tai Viet-Nam) TP HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 6-24-75 To (Den): 1-14-81

PLACE OF RE-EDUCATION: HOANG LIÊN SƠN BẮC VIỆT
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep):

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): LEADERSHIP COURSE FOR INF. CO. COMMANDER
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac):
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
IV Number (So ho so): 030394
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 197 BÊN CHUÔNG DƯỜNG
QUÂN I TP HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN KIM CUONG
HOUSTON TX

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): EM RUỘT

NAME & SIGNATURE: CUONG KIM NGUYEN Cuong Kim Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 9 25 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÊ THỊ LÊ HIẾU ²	1-1-49	VỢ
NGUYỄN KIM NGỌC THUY	11-27-73	CÔNG GÁI
NGUYỄN KIM THUY LINH	6-29-75	"
NGUYỄN KIM HIẾU ² CHI	4-2-82	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
HOUSTON, TEXAS DISTRICT OFFICE
IMMIGRATION BUILDING
2627 CAROLINE
HOUSTON, TEXAS 77004
(713) 759-1637

THIS IS YOUR RECEIPT
PLEASE USE THIS NUMBER:
831075 WHEN YOU MAKE
INQUIRIES ABOUT THIS
APPLICATION

DATE PAID: 05/20/86
AMOUNT: \$35.00

BENEFICIARY: DOB VIETN A DOB 11/12/39
NGUYEN , CHI KIM
REMITTER:

CUONG KIM NGUYEN
11707 SEA SHORE
HOUSTON TX 77072

IIIII NN N SSSSS
I N N N S
I N N N SSSSS
I N N N S
IIIII N NN SSSSS

TYPE REMITTANCE: CA SECTION: CTR FORM: 1130
BANK NUMBER: - CASHIER: MG 13:20

THANK YOU
PAUL B. O NEILL
DISTRICT DIRECTOR

Gửi các

Đây là bản biên lai lệ phí xin form I 171
Tôi đã nhận được form I 171 đã gửi về VN cho
anh tôi là Nguyễn Kim Chi đi hộ tước hồ ở
ở VN. Khi form I 171 tôi đã bị thất lạc
không tìm được.

Hồ sơ DOP của anh tôi Nguyễn Kim Chi chưa
có LƠI thả gởi thiên, tôi đã gửi thư xin
nhiều lần mà tòa Đại sứ Mỹ ở Bangkok
Thailand chưa cấp.

A. Basic Identification Data
Lý lịch căn bản

1. Name
 Họ tên : NGUYỄN KIM CHI

2. Other Names
 Họ, tên khác : NONE

3. Date/Place of Birth
 Ngày/Nơi sinh : NOV 12th 1939 BÌNH HÒA XÃ GIÁ ĐỊNH

4. Residence Address
 Địa chỉ thường trú : 197 BÊN CHUÔNG ĐƯỜNG QUẬN I TP. HỒ CHÍ MINH

5. Mailing Address
 Địa chỉ thư từ : 197 BÊN CHUÔNG ĐƯỜNG QUẬN I TP. HỒ CHÍ MINH

6. Current Occupation
 Nghề - nghiệp : FARMER

7. Relatives To Accompany Me
 Bà con cùng đi với tôi :

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
 CHÚ Ý: Vợ/Chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Không khai tình trạng gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name Họ, tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Giới tính	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên hệ gia đình
<u>LÊ THỊ LÊ LIÊU</u>	<u>01/01/1949</u>	<u>SAIGON</u>	<u>(F)</u>	<u>(M)</u>	<u>WIFE</u>
<u>NGUYỄN KIM NGỌC THUY</u>	<u>27/11/1972</u>	<u>GIÁ ĐỊNH</u>	<u>(F)</u>	<u>(S)</u>	<u>Daughter</u>
<u>NGUYỄN KIM THUY LINH</u>	<u>26/06/1975</u>	<u>SAIGON</u>	<u>(F)</u>	<u>(S)</u>	<u>Daughter</u>
<u>NGUYỄN KIM LIÊU CHI</u>	<u>03/04/1982</u>	<u>SAIGON</u>	<u>(F)</u>	<u>(S)</u>	<u>Daughter</u>

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, giá thú (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I.)

B. Relatives Outside Vietnam

He hang ở Ngoại quốc

Closest Relative in the U.S.

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ:

a. Name
 Họ, tên : NGUYỄN KIM CUÔNG

b. Relationship
 Liên hệ gia đình : YOUNG BROTHER

c. Address
 Địa chỉ : HOUSTON TX USA

TELEPHONE NUMBER IS: 7131

b. Relationship,
Liên hệ gia đình

: YOUNG BROTHER

c. Address
Địa chỉ

: STOLPE STR 22 5 KÖLN 71 WEST GERMANY

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh sách toàn thể gia đình (Sống/Chết)

Name
Họ, tên

Address
Địa chỉ

1. Father
Cha

NGUYỄN VĂN CANG (DEAD) 18/9 cũ 3 Phường An Hòa, Huyện Nhà Bè

2. Mother
Mẹ

KHOÔNG NGOC DIỆP (DEAD) - above

3. Spouse
Vợ/Chồng

LÊ THỊ LÊ LIỄU (LIVING) 197 BẾN CHUÔNG ĐƯỜNG Q. TP HCM

4. Former Spouse (if any)
Vợ chồng trước (nếu có)

: NONE

5. Children
Con cái

- (1) NGUYỄN KIM NGOC TRUỖY (LIVING) 197 BẾN CHUÔNG ĐƯỜNG Q. TP HCM.
(2) NGUYỄN KIM TRUỖY LINH (LIVING) - above
(3) NGUYỄN KIM LIỄU CHÍ (LIVING)
(4)
(5)
(6)

6. Siblings

Anh chị em

- (Living)
(1) NGUYỄN KIM CHUÔNG STOLPE STR 22 5 KÖLN 71 W GERMANY.
(2) NGUYỄN KIM CHUÔNG (LIVING) 11319 CONCHO HOUSTON TX 77072 USA
(3) NGUYỄN QUOC CHUÔNG (LIVING) 18/9 cũ 3 Phường An Hòa, Huyện Nhà Bè
(4) NGUYỄN KIM CHUÔNG (LIVING) - above
(5) NGUYỄN KIM CÂN (LIVING) - above
(6) NGUYỄN KIM CHU (LIVING) - above
(7) NGUYỄN DINH CANG (LIVING) - above
(8)
(9)
(10)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organizations of you or your Spouse.

Bạn hoặc Vợ/Chồng đã có làm việc cho công sở của chính phủ Mỹ hoặc Hãng Mỹ

1. Name of Person Employed :

Họ tên nhân viên :

2. Date :

Ngày, tháng, năm từ

From:

- 1
2
3
4
5
6

To:

- to:

3. Title of (last) Positions Held
Chức vụ Công việc:

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

4. Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn phòng:

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

5. Name of (Last) Supervisor
Tên họ người giám thị:

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

6. Reason for Leaving
Lý do ra đi:

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

7. Training for job in Vietnam
Nghề nghiệp huấn luyện tại Việt Nam:

8. Service with CVN or RVNAF By you or your Spouse
Ban hoặc Vợ/Chồng đã công vụ với chính phủ Việt Nam

1. Name of Person Serving

Họ tên người thân gia: NGUYỄN KIM CHU

2. Dates:

Ngày, tháng, năm

From:

từ

FEB/1962

To:

đến

Apr/1975

3. Last Rank

Cấp bậc cuối cùng: CAPTAIN

4. Ministry/Office/Military Unit:

Bộ/Sở/Đơn vị/ Binh chủng: Joint Military Commission Region III PHUKU

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ tên người giám thị/Sĩ quan chỉ huy: COL NGUYỄN VĂN TRẦN

6. Reason for leaving:

Lý do ra đi: Orderly Departure program (ODP)

7. Names of American Adviser (s):

Họ tên cố vấn Mỹ: _____

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương trình huấn luyện Hoa-Kỳ tại Việt-Nam: NONE

9. Giấy Ban-Khen hoặc chứng thư do Hoa-Kỳ cấp: _____

(NOTE: Please Attach any copies of Diplomas, awards or certificates, if available Available? yes _____ No _____)

(Chú ý: Xin Ban kèm theo bất cứ văn bằng, giấy ban khen, hoặc chứng chỉ nếu có. Đường sự có không? Có _____ Không _____)

G. Training Outside Vietnam of you or your Spouse
Bạn hoặc Vợ/Chồng đã huấn luyện ở nước nào

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh viên/Người được huấn luyện : NGUYỄN KIM CHÍ

2. School and School Address:

Trường và địa chỉ nhà trường : FORT KNOX ARMOR SCHOOL - KENTUCKY, USA

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From:

từ JAN/1971

To:

đến: June/1971

4. Description of Courses:

Họ tả ngành học : LEADERSHIP course for INF Co commander

5. Who paid for training:

AI đài thọ chương trình Huấn luyện ? : US Government

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ___ No ___)

(Chú ý: Xin bạn kèm theo văn bằng, hoặc chỉ thị nếu có, bạn có hay không? Có ___ Không ___)

H. Reeducation of you or your Spouse

Bạn hoặc Vợ/Chồng đã học tập cải tạo:

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên Người đi học tập cải tạo : NGUYỄN KIM CHÍ

2. Total time in Reeducation:

Tổng cộng thời gian học tập cải tạo : 05 years 06 months 20 days
Năm 06 tháng 20 ngày

3. Still in Reeducation: Yes

Vẫn còn học tập cải tạo? Có

No

không

No

* (If released, we must have a copy of your release certificate.)

* (Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?

Chú ý chú ý thêm

My "USCC" Ref number is 49556.

My IV number is 030394

Signature

Ký tên :

Luuhi

Date

Ngày :

MAY 10th 1984

J. Please list here all Documents Attached to this Questionnaire

Xin nêu ra tất cả Giấy tờ kèm theo với sơ câu hỏi này

01. Photocopy release certificate

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tan Road
Bangkok Thailand
10120



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: _____

Ngày 19 tháng 9 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Thưa Ông/Bà,

Ô. Nguyễn Kim Cường

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thủ,

Ba Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Ng. Kim Chi

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☐ GIẤY RA TRẠI
- ☐ Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly di, khai tử v.v...
- ☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☐ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ, huy chương v.v...

☒ - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC

*** CÁC THỦ KHÁC:

(tên tù nhân):



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: :

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN KIM CHI

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: _____ (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: \$ 10.00 (tùy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN KIM CHI

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: _____ (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: \$ 10.00 (tủy ý)

Thả tù nhân nhiều hơn nữa.

CUONG KIM NGUYEN	
THINH THI NGUYEN	
HOUSTON, TEXAS	
9/27 1985	
PAY TO THE ORDER OF	Families of Vietnamese Political Pri. \$ 10.00
Ten dollars only	
DOLLARS	
 COMMERCE SAVINGS (713) 495-0070 7930 Boone Road HOUSTON, (ALIEP), Texas 77072	
MEMO	Phu huynh KIM CHI



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 020294

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: 9728/89

-9729/89

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ng Kim Chi
Last Middle First

Current Address: 197 Bui Chuoi Duan Q.1 TP HCM.

Date of Birth: 11/12/1939 Place of Birth:

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/24/75 To 01/04/81
Years: 6 Months: Days:

3. SPONSOR'S NAME: Ng Kim Chon
Name
Houston TX.
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên **LÊ THỊ LÊ LIỄU** nam, nữ
Name in full

Ngày sinh **01. 01. 1949**

Date of birth

Quốc tịch **Việt Nam**
Nationality

Nghề nghiệp
Profession

Địa chỉ thường trú **Cp Hồ Chí Minh**
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày **19. 6. 1990**

Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu **Tân Sơn Nhất**
Point of passage on the frontier

Đi đến nước **Hợp chúng Quốc Hoa Kỳ**
For

Trẻ em cùng đi: 01
Accompanying children

Họ tên - Name in full	Ngày sinh - Born on
Nguyễn Kim Liên Chi	1982

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày **19. 6. 1990**
This laissez-Passe expires on

Cấp tại **Cp Hồ Chí Minh** ngày **19. 6. 1989**
Issued at



Minister

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children



Họ tên **NGUYỄN KIM CHI** nam, nữ
Name in full

Ngày sinh **12. 11. 1939**

Date of birth

Quốc tịch **Việt Nam**
Nationality

Nghề nghiệp
Profession

Địa chỉ thường trú **Cp Hồ Chí Minh**
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày **19. 6. 1990**

Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu **Tân Sơn Nhất**
Point of passage on the frontier

Đi đến nước **Hợp chúng Quốc Hoa Kỳ**
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên - Name in full	Ngày sinh - Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày **19. 6. 1990**
This laissez-Passe expires on

Cấp tại **Cp Hồ Chí Minh** ngày **19. 6. 1989**
Issued at



Minister

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

GIA HẠN — RENEWALS

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 9729/89TH, HCM

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-passes is extended to

ngày
on

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-passes is extended to

ngày
on

GIA HẠN — RENEWALS

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 9728/89TH, HCM

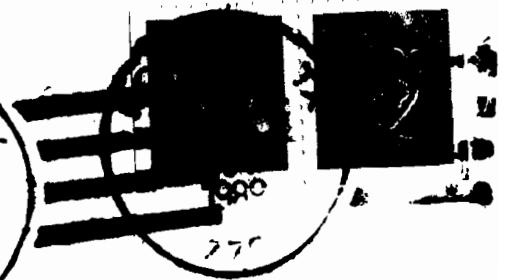
Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-passes is extended to

ngày
on

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-passes is extended to

ngày
on

FROM NGUYEN KIM CUONG
HOUSTON TX



TO: MRS KHUC MINH THO
P.O BOX 5435
ARLINGTON VA

SEP 05 1989

09/03/89 3:00 PM
ARLINGTON VA 22205-0635
PD BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635



563

BỘ NỘI VỤ
Trại BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 590-GRT

Đã học hình (tạm)

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định thả số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Kim Chi

Họ, tên thường gọi Chi

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1939

Nơi sinh Địa phương

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

197 Bôn hương đường, quận I TP. Hồ Chí Minh

Cán tốt đạt 5 quyền trợ cấp phòng ngoại vụ

Bị bắt ngày 12 - 5 - 75 An-phạt TTGT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày 1 tháng 8 năm 1975 của

Bộ nội vụ

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 197 Bôn hương đường Q/I TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Khoảng 4-5 năm, việc làm tại trại của bản thân, nên đã 3 năm hội nhập, không vướng mắc lỗi, chính sách giáo dục của ta. Lạc động luôn đan bủa ngay cùng do trại qui định, học tập chấp hành đúng nề nếp, tiếp thu sự giáo dục của cán bộ trại được, nội qui chưa sai phạm điều gì nghiêm trọng.

Lưu tay, ngón trỏ phải
Của Nguyễn Kim Chi
Danh bản số 1029
Lập tại Sai gòn

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Chi

Nguyễn Kim Chi

Ngày 1 tháng 12 năm 1984
Giám thị

[Chữ ký]

TRUNG TÁ : Trần Thanh Xuyên

HOUSTON AUG 26-89

Kính gửi Bà Hội Trưởng Hội Gia Đình
Tự Nhân Chính Trị Việt Nam

Thưa Bà, Tôi có tội đọc tạp chí
Xây Dựng được biết bà liên lạc với Chính
phủ Hoa Kỳ xin cho Tự Nhân Chính trị được
đoàn tụ gia đình ở Hoa Kỳ được chính phủ Hoa
Kỳ và phía Công Sản Việt Nam cũng đồng ý.
Gia đình chúng tôi rất luyến lăm hân hoan
và cảm ơn Bà cùng các Công an viên đã ra
công sức làm việc trong nhiều năm liền
nên mới có kết quả ngày hôm nay.

Thưa bà gia đình chúng tôi cũng có
việc nhờ bà giúp đỡ và xin bà phúc đáp
cho.

Thưa bà vào tháng 11 năm 1984
gia đình tôi có gửi đơn nhờ bà can thiệp
cho gia đình anh tôi là cựu sĩ quan
hoạt tập cải tạo cũng gia đình soon được
sáng đoàn tụ ở Hoa Kỳ theo Chương trình
Tự Nhân Chính trị, tôi đã gửi kèm theo
đơn Bảng Câu hỏi cho Cựu Tự Nhân Chính trị
ở VN và Giấy ra trại (Giấy chứng nhận
ở Tự do Công sản cấp) do anh tôi gửi
sang, đến nay tôi cũng không nhận
được tho phúc đáp nên không biết bà
có nhận được không? Vì vậy nay tôi gửi
kèm theo tho này nhờ quý to can thiệp
xin bà can thiệp giúp cho gia đình anh

Tôi sinh được sang Hoa Kỳ để sinh được ở
đình đời sống và các cháu sinh được đi học
dạy học. Hiện gia đình anh tôi Nguyễn
Kim Oti và gia đình đã có Giấy Xuất Ngoại
sang Hoa Kỳ do Công Sản VN cấp và đến
nay gia đình tôi cũng không nhận được
thư Giới Thiệu (Letter of Introduction)
của Chính phủ Hoa Kỳ vì vậy tôi không
liệt báo gì gia đình anh tôi được sang
Hoa Kỳ. Xin Bà can thiệp và giúp đỡ cho
gia đình anh tôi; tôi rất cảm ơn Bà và
các Công an viên.

Chúng tôi xin thành kính cảm ơn
Bà cùng các Công an viên đã ra công sức
làm việc nên mới có kết quả ngay
hôm nay.

Xin kính chúc Bà và các công
an viên được dồi dào sức khỏe.

Kính chào Bà

Nguyễn Kim Cường

11707 SEA SHORE

HOUSTON TX 77072

- T.B. Tôi xin gửi kèm theo thư này các giấy tờ sau đây
- Bảng câu hỏi cho Liên Tu Nhân Chính Trị
ở VN (do anh tôi gửi sang)
 - Giấy ra trại
 - Giấy xuất cảnh

Kính nhờ Bà can thiệp và giúp
đỡ cho gia đình anh tôi sinh được sang đoàn tụ.

TB. Thưa Bà,

Sáng nay AUG 26-89,
tôi có liên lạc với anh Huỳnh Công Anh
và có số phone của Bà, tôi có liên lạc
nhưng không gặp Bà vì Bà bận đi họp
và được biết hồ sơ của ông anh tôi
tên NGUYỄN Kim Oti và gia đình không
có tên trong danh sách của Bà gởi cho
chính phủ Hoa Kỳ. Vì vậy tôi gởi thư này
kèm theo tất cả giấy tờ của ông anh tôi
để nhớ Bà, hồ sơ đính kèm.

Đều có tin tức gì mới xin Bà
gọi collect cho tôi sau 7⁰⁰ PM tôi có
ở nhà.

Xin cảm ơn Bà.

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEES
TO THE DIRECTOR, THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
127 PHANCAPHUM: SOUTH SATHORN ROAD BANGKOK 10120
THAILAND

Subject: Request for Immigration to the United States of America
Under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

1. I the undersigned: NGUYỄN KIM CHI
2. Regimental number: _____
3. Date and Country of birth: 12-11-1939 Bình Hòa Xã Gia Định
4. Nationality: VIỆT NAM
5. Religion: Buddhism
6. Sex: Male Male Female: _____
7. Family Status: _____
8. Home address: 197 BẾN CHUÔNG ĐƯỜNG QUẬN 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
9. Military Education: TRƯỜNG INFANTRY OFFICER SCHOOL
10. Job title/grade: CAPTAIN CHIEF OF FOREIGN AFFAIRS OFFICE
11. Armed forces Branch of service: _____
12. Unit: JOINT MILITARY COMMISSION REGION III PLEIKU
13. Place worked: PLEIKU
14. Civilian Education: _____
15. Civilian Occupation: _____
16. Travel/Education outside Viet Nam: 1971-1972 Leadership course at FORT KNOX (KENTUCKY)
17. US closest relative: NGUYỄN KIM CƯỜNG 11707 SEA SHORE HOUSTON TX 77072
18. US Acquaintance: _____
19. After April 30, 1975 spent in reeducation years 05 months: 06
20. Reference: Released Certificate No 590/GAT 09-01-1981

Due to the difficulty of my situation, and based on the authority of your Organization and the spirit of the Humanitarian act, I wish to request your assistance and your intervention with the Government of the Socialist Republic of Viet-Nam in order that I and all my family's member may be authorized to leave Viet Nam. Under your arrangement map protection through the ODP and the immigrate to the United States of America for the purpose of seeking a new life.

Following is our full list:

FULL NAME	SEX	YEAR OF BIRTH	MARRIED	RELATIONSHIP	ADDRESS
1. <u>LÊ THỊ LÊ LIỄU</u>	<u>M(F)</u>	<u>01/01/1949</u>	<u>(Yes/No)</u>	<u>WIFE</u>	<u>197 BẾN CHUÔNG ĐƯỜNG</u>
2. <u>NGUYỄN KIM NGASTHUY</u>	<u>M(F)</u>	<u>11/27/1973</u>	<u>Yes(No)</u>	<u>Daughter</u>	<u>Quận 1 P. Hồ Chí Minh</u>
3. <u>NGUYỄN KIM THUY LINH</u>	<u>M(F)</u>	<u>06/29/1975</u>	<u>Yes(No)</u>	_____	_____
4. <u>NGUYỄN KIM HIỀN CHI</u>	<u>M(F)</u>	<u>04/02/1982</u>	<u>Yes(No)</u>	_____	_____
5. <u>PHAN THỊ HOA</u>	<u>M(F)</u>	<u>12/21/1922</u>	<u>(Yes/No)</u>	<u>Mother-in-law</u>	_____
6. _____	<u>M/F</u>	_____	<u>Yes/No</u>	_____	_____

We would be deeply grateful to you for hearing from you soon Respectfully and Thankfully
SAIGON
ENCLOSURES:

Signature of Application,

Luukhu
NGUYỄN KIM CHI

Bảng câu hỏi cho Cựu Tù Nhân Chính Trị ở Việt Nam

- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIET NAM:

(Lý lịch bản thân về người đăng đơn).

1. Full name:

(Tên họ đầy đủ)

NGUYỄN KIM CHI

2. Date and place of birth:

(Ngày và nơi sinh)

12. 11. 1939 Bình Hòa Xã Gia Định

3. Position:

(Chức vụ)

QUẢN LÝ CÔNG VIỆC TRONG QUÂN ĐỘI

— Rank:

(Cấp bậc)

ĐẠI ÚY

— Serial number:

(Số quân)

39/133241

— Military Unit:

(Đơn vị trong quân đội)

BAN LIÊN HỢP QUÂN SỰ VÀO M. PLEIKU

4. Months, dates, year of Arrested:

(Ngày tháng năm bị bắt)

24. 06. 1975

5. Months, dates, year out camps:

(Tháng ngày năm xuất trại)

14. 01. 1981 (Quản chế 12 tháng P. 0 của M. S. H. T.)

6. Present mailing address of Ex P.P:

(Địa chỉ gửi thư của Cựu tù nhân chính trị)

147 F. H. CH. H. M. Quân

7. Current Address:

(Địa chỉ hiện tại)

71 TR. H. H. H. CH. H. M. VIETNAM

LIST OF ODP AND POB OF EX P.P. IMMEDIATELY FAMILY AND FATHER, MOTHER:

A. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX P.P. TO BE CONSISTED FOR US COUNTRY.

NAME (Họ và tên)	DOB (Ngày sinh)	POB (Nơi sinh)	SEX (Nam nữ)	MARRIED (Có gia đình) SINGLE (Độc thân)	RELATIONSHIP (Liên hệ gia đình)
LÊ THỊ LÊ LIỄU	01/01/49	S. G. G. A.	Nữ	Có gia đình	Vợ
NGUYỄN KIM NGỌC THUY	27/11/73	G. A. G. A.	Nữ	Free	Con
NGUYỄN KIM THUY LINH	29/06/75	S. G. G. A.	Nữ	Độc thân	Con
NGUYỄN KIM LIAO CHI	02/04/82	S. G. G. A.	Nữ	Độc thân	Con
Phan Phi HOA	21/12/22	S. G. G. A.	Nữ	Độc thân	Mẹ vợ

B. COMPLETED FAMILY LISTING (LIVING, DEAD) OF EX P.P.

(Bảng danh sách đầy đủ gia đình (sống, chết) của Cựu tù nhân chính trị)

— Father:

(Cha)

NGUYỄN VĂN CUNG Sinh năm 1915 Mất năm 1981

— Mother:

(Mẹ)

KHUÔNG NGỌC DIỆP Sinh năm 1921 Mất năm 1978

— Wife:

(Vợ)

LÊ THỊ LÊ LIỄU

— Children:

(Các con)

1. NGUYỄN KIM NGỌC THUY 2. NGUYỄN KIM THUY LINH

3. NGUYỄN KIM LIAO CHI

— Siblings:

(Anh em) Em: 1. NGUYEN KIM CUONG (VIETNAM) 2. NGUYEN QUOC CUONG (VIETNAM) 3. NGUYEN KIM CHU (VIETNAM) 4. NGUYEN KIM CAM (VIETNAM) 5. NGUYEN KIM CHU (VIETNAM) 6. NGUYEN MINH CANG (VIETNAM)

III.— RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM:

Thân nhân ở ngoài nước Việt Nam

A. CLOSEST RELATIVES IN U.S

Thân nhân gần nhất ở Hoa Kỳ Em: NGUYEN KIM CUONG

11707 SEA SHORE

HOUSTON TX 77072

B. CLOSEST RELATIVES IN OTHER COUNTRY

Thân nhân gần nhất ở các nước khác

Em: NGUYEN KIM CUONG ST. LOUIS, MO. 63104

IV.— HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW?

Cho đến nay bạn đã có nộp đơn xin đoàn tụ Gia đình không?

— Have you? Yes: No: Không

— Reply from Bangkok OIR (ĐQH) Yes: No: KHÔNG

Trả lời từ ĐQH ở Bangkok, Thái Lan (ĐQH) (Số s. IV 030394)

V.— COMMENT — REMARK:

Sinh phẩm — Nhận xét

1. Tôi đã có số hồ sơ rồi do đó tôi không cần nộp thêm các tài liệu nữa ở mức VI. Với chủ Kim Chu 1 phần copy giấy ra đời.

2. Tôi dưới theo học Khoa FADERSHIP ở trường này. Tôi đã nộp đơn (1971) tại trường Ford S. v (KENTUCKY) và đã được chấp thuận.

VI.— LISTING OF DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

Bảng ghi các tài liệu đính kèm theo Bảng câu hỏi này

— Marriage Certificate:

(Hôn thú) Không có

— Birth Certificate of all family

(Khôi sanh của gia đình)

— Photo:

(Hình)

— Photocopy of Released Certificate

(Bản sao giấy ra đời)

DATE: 10/10/71

(Ngày)

SIGNATURE:

(Ký tên)

Nguyễn Kim Chu

NGUYEN KIM CHU



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên NGUYỄN KIM THUY LINH, nữ
Name in full

Ngày sinh 29. 06. 1975
Date of birth

Quốc tịch Việt Nam
Nationality

Nghề nghiệp
Profession

Địa chỉ thường trú TP Hồ Chí Minh
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 19. 6. 1990
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên - Name in full	Ngày sinh - Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 19. 6. 1990
This laissez-Passe expires on

Cấp tại TP HCM ngày 19. 6. 1989
Issued at



ST/Min Y/10

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên NGUYỄN KIM NGOC THUY, nữ
Name in full

Ngày sinh 27. 11. 1973
Date of birth

Quốc tịch Việt Nam
Nationality

Nghề nghiệp
Profession

Địa chỉ thường trú TP Hồ Chí Minh
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 19. 6. 1990
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên - Name in full	Ngày sinh - Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 19. 6. 1990
This laissez-Passe expires on

Cấp tại TP HCM ngày 19. 6. 1989
Issued at



ST/Min Y/10

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children

GIA HẠN - RENEWALS

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày
on

THỊ THỰC - VISAS

ĐI CHÚ - REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ - PASSER

SỐ
Nº 9731/39 TH, HCM

GIA HẠN - RENEWALS

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày
The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày
on

THỊ THỰC - VISAS

ĐI CHÚ - REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH
LAISSEZ - PASSER

SỐ
Nº 9730/39 TH, HCM